TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 28/2022/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 10 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 89/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Dương Thị T, sinh năm 1993. Địa chỉ; Tiểu khu a, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Anh Nguyễn Duy Ng, sinh năm 1988; NĐKHKTT: Tiểu khu a, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Duy Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện từ năm 2014 do hai bên tự nguyện tìm hiểu, không ai bị ép buộc khi cả hai đã đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La vào ngày 12/02/2014.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì sảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không có tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, thường xuyên cãi vã làm tổn thương tình cảm của

nhau. Mặc dù anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng không thành. Nay anh chị đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm không thể hàn gắn, mẫu thuẫn trầm trọng, không thể duy trì cuộc sống chung nên thống nhất thuận tình ly hôn. Tại phiên hòa giải, chị Dương Thị Thu, anh Nguyễn Duy Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Dương Thị Thu và anh Nguyễn Duy Ng.

[2] Về con chung: Chị Dương Thị T, anh Nguyễn Duy Ng có 03 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Ngân, sinh ngày 07/11/2014 và cháu Nguyễn Bảo Quyên, sinh ngày 05/01/2018 và cháu Nguyễn Khánh Duy, sinh ngày 04/05/2021. Anh chị thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Thu là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cả 03 cháu Nguyễn Ngọc Ngân cháu Nguyễn Bảo Quyên và cháu Nguyễn Khánh Duy cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Ng nhận cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thu mỗi tháng là 500.000VNĐ cho cả 03 cháu thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 01/2022 cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thỏa thuận về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung của hai anh chị là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung chưa thành niên, phù hợp với điều kiện của hai bên nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị T, anh Ng đã thống nhất xác nhận, thỏa thuận về việc tự chia tài sản song, nên không đề nghị tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì được khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị Thu tự nguyện chịu nộp toàn bộ lệ phí tòa án là 300.000 đồng.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Duy Ng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Dương Thị Thu, anh Nguyễn Duy Ng có 03 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Ngân, sinh ngày 07/11/2014 và cháu Nguyễn Bảo

Quyên, sinh ngày 05/01/2018 và cháu Nguyễn Khánh Duy, sinh ngày 04/05/2021. Anh chị thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Thu là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cả 03 cháu Nguyễn Ngọc Ngân cháu Nguyễn Bảo Quyên và cháu Nguyễn Khánh Duy cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Ng nhận cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thu mỗi tháng là 500.000VNĐ cho cả 03 cháu thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 01/2022 cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn anh Ng được quyền thăm nom con theo quy định, không ai được cản trở anh Ng thực hiện quyền này theo quy định của Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Thu, anh Ng đã thống nhất xác nhận, thỏa thuận về việc tự chia tài sản song, nên không đề nghị tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì được khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

- Về nợ chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Dương Thị Thu tự nguyện chịu nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000VNĐ đã nộp theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0001322 ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân tỉnh sơn la;
- Các đương sự:
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tráng A Tếnh